TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 50/2024/QĐST-DS

C, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 136/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Phước M, sinh năm 1970.

Địa chỉ: tổ 8, ấp A, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn T, sinh năm 1968

Bà **Dương Thị Mỹ L**, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: ấp A, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T, bà Dương Thị Mỹ L đồng ý trả cho ông Nguyễn Phước M số tiền 382.000.000 đồng, ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Kể từ ngày ông M có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông T, bà L chậm thi hành đối với khoản tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí:

Ông Nguyễn Văn T, bà Dương Thị Mỹ L tự nguyện chịu 7.162.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm(đã xét giảm 50% phần án phí ông T, bà L phải chịu).

Hoàn lại ông Nguyễn Phước M 9.550.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0015091 ngày 18/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

4. **Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

TRẦN TÚ ANH